

QUYẾT ĐỊNH

Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật duy trì hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định định mức kinh tế - kỹ thuật duy trì hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật duy trì hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Các định mức kinh tế - kỹ thuật duy trì hệ thống thoát nước đô thị không được quy định tại Quyết định này thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, dự toán và quản lý chi phí duy trì hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 3. Định mức kinh tế - kỹ thuật duy trì hệ thống thoát nước

Định mức kinh tế - kỹ thuật duy trì hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 5 năm 2025

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thi hành Quyết định này; chủ trì tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện để tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem

xét, xử lý theo quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng; Tài chính; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư Pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm thông tin điều hành (đăng công báo);
- Lưu: VT. 209.KTNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH